

Số: /BC-HĐND

Bình Dương, ngày tháng năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả giám sát về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

Thực hiện theo Quyết định số 10/QĐ-HĐND ngày 22 tháng 10 năm 2019 của Ban Kinh tế - Ngân sách về việc thành lập Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Qua xem xét các báo cáo và kết quả làm việc với các đơn vị chịu sự giám sát, kết quả giám sát thực tế tại các địa phương. Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### **A. THỰC HIỆN KẾ HOẠCH GIÁM SÁT**

Đoàn giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương (sau đây viết tắt là Đoàn giám sát) đã lập kế hoạch và triển khai các bước giám sát theo quy trình, trong đó yêu cầu các đơn vị chịu sự giám sát báo cáo theo đề cương, một số địa phương thực hiện báo cáo bổ sung<sup>1</sup>. Đồng thời, Đoàn giám sát đã xây dựng và thực hiện kế hoạch làm việc, cụ thể: từ ngày 05/5-07/5/2020, Đoàn giám sát đã giám sát thực tế và làm việc với Ủy ban nhân dân thành phố Dĩ An, thành phố Thuận An và thị xã Tân Uyên; ngày 21 tháng 5 năm 2020 Đoàn giám sát làm việc với Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ngành, đơn vị có liên quan<sup>2</sup> về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

#### **B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT**

##### **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

##### **1. Công tác quy hoạch hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn của tỉnh**

Quy hoạch hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông được thể hiện cụ thể trong các quy hoạch chung đô thị trên địa bàn của tỉnh. Từ năm 2009 đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt 14 đồ án quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh, gồm:

<sup>1</sup> Thành phố: Dĩ An, Thuận An; thị xã: Tân Uyên, Bến Cát; huyện: Dầu Tiếng, Bàu Bàng, Bắc Tân Uyên; Phú Giáo.

<sup>2</sup> Sở Giao thông Vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở xây dựng, Sở Tài chính.

Quy hoạch chung xây dựng đô thị cấp tỉnh<sup>3</sup>; 03 Quy hoạch chung đô thị cấp huyện<sup>4</sup>; 02 quy hoạch chung đô thị một khu vực của huyện<sup>5</sup> và 08 Quy hoạch chung đô thị cấp thị trấn<sup>6</sup>.

Trong các đồ án quy hoạch chung đô thị được phê duyệt trên địa bàn tỉnh, hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông được xác định một cách cụ thể, gồm các đường trục và đường nhánh, nhất là các trục giao thông mang tính liên kết vùng, kết nối trong nội bộ và giữa các địa phương trong tỉnh; giữa Bình Dương với các tỉnh thành lân cận.

## **2. Kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

a) Kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông theo quy hoạch chung đô thị tỉnh Bình Dương

Theo Đồ án Quy hoạch chung đô thị Bình Dương được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1701/QĐ-UBND ngày 26/6/2012, số lượng công trình dự án khung hạ tầng kỹ thuật giao thông là 17 công trình, dự án, đến nay tỉnh đã thực hiện được 05/17 công trình, dự án theo quy hoạch (đạt 29,41%), có 12/17 công trình dự án chưa thực hiện (chiếm 70,59%). Ngoài ra, tỉnh đã thực hiện đầu tư xây dựng 05 công trình, dự án phát sinh ngoài quy hoạch.

Trong thời gian qua công tác đầu tư xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương gắn với công tác chỉnh trang đô thị được các cấp chính quyền địa phương trong tỉnh quan tâm, trong đó, các công trình quan trọng như: Mỹ Phước - Tân Vạn, ĐT744, ĐT746, ĐT.747b, đường Thủ Biên - Đất Cuốc, đường Mười Muộn - Tân Thành... đã kết nối hệ thống đường bộ giữa các địa phương trong tỉnh và giữa hệ thống đường bộ của tỉnh với hệ

<sup>3</sup> Đồ án quy hoạch chung xây dựng đô thị Bình Dương đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

<sup>4</sup> Gồm: Đồ án quy hoạch chung xây dựng Thị xã Thủ Dầu Một đến năm 2020 đã được UBND tỉnh Bình Dương phê duyệt tại Quyết định số 03/2001/QĐ-UB ngày 12/01/2001 và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Thủ Dầu Một đến năm 2020 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1702/QĐ-UBND ngày 26/06/2012; Đồ án Quy hoạch chung đô thị Thuận An đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1071/QĐ-UBND ngày 12/04/2010; Đồ án Quy hoạch chung xây dựng đô thị Dĩ An đến năm 2020, tầm nhìn năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 2481/QĐ-UBND ngày 23/6/2009 và Đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung thị xã Dĩ An đến năm 2040 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 2614/QĐ-UBND ngày 20/9/2018.

<sup>5</sup> Gồm: Đồ án Quy hoạch chung đô thị Nam Tân Uyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1886/QĐ-UBND ngày 13/07/2012; Quy hoạch chung đô thị Nam Bến Cát đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1885/QĐ-UBND ngày 13/07/2012.

<sup>6</sup> Đồ án Quy hoạch chung đô thị Phước Vĩnh - Vĩnh Hòa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 24/11/2015; Đồ án Quy hoạch chung đô thị trấn Dầu Tiếng đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 28/02/2014; Đồ án Quy hoạch chung đô thị Minh Hòa đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 17/02/2013; Đồ án Quy hoạch chung đô thị Lai Uyên đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1369/QĐ-UBND ngày 31/05/2017; Đồ án Quy hoạch chung đô thị Tân Thành đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 1367/QĐ-UBND ngày 31/05/2017; Đồ án Quy hoạch chung đô thị Tân Bình đến năm 2040, huyện Bắc Tân Uyên được UBND tỉnh phê duyệt theo Quyết định số 3654/QĐ-UBND ngày 24/12/2018.

thống đường bộ và các đầu mối giao thông của vùng, tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư thực hiện các mục tiêu phát triển của tỉnh, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, đi lại của người dân và doanh nghiệp.

b) Kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh

Theo báo cáo của các đơn vị chịu sự giám sát, các đồ án chung xây dựng đô thị đã được phê duyệt trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh có tổng cộng 370 công trình, dự án hạ tầng giao thông. Đến nay có 91 công trình, dự án đã và đang được triển khai thực hiện, chiếm 24,59%. Bên cạnh đó, các địa phương đã triển khai thực hiện 218 công trình, dự án không có trong các đồ án quy hoạch chung đô thị được phê duyệt. Các công trình, dự án hạ tầng giao thông được thực hiện trong các năm qua đã góp phần rất quan trọng trong việc chỉnh trang, nâng cấp đô thị các địa phương trong tỉnh, nhất là kết quả nâng cấp các đô thị Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An, Bến Cát và Tân Uyên. Số liệu cụ thể theo bảng tổng hợp sau:

### **KẾT QUẢ ĐẦU TƯ HỆ THỐNG KHUNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT GIAO THÔNG THEO QUY HOẠCH ĐÔ THỊ ĐẾN NGÀY 30/6/2019**

Stt	Tên đơn vị	Số công trình, dự án theo QH	Công trình, dự án đã thực hiện		Công trình, dự án chưa thực hiện		Công trình, dự án phát sinh ngoài quy hoạch
			Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng thực hiện
<b>I</b>	<b>CẤP TỈNH</b>	<b>17</b>	<b>5</b>	<b>29,41%</b>	<b>12</b>	<b>70,59%</b>	<b>5</b>
<b>II</b>	<b>CẤP HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ</b>	<b>370</b>	<b>91</b>	<b>24,59%</b>	<b>279</b>	<b>75,41%</b>	<b>218</b>
1	Thủ Dầu Một	17	10	58,82%	7	41,18%	24
2	Dĩ An	72	33	45,83%	39	54,17%	26
3	Phú Giáo	24	9	37,50%	15	62,50%	1
4	Tân Uyên	38	8	21,05%	30	78,95%	38
5	Bến Cát	35	7	20,00%	28	80,00%	2
6	Bàu Bàng	19	3	15,79%	16	84,21%	1
7	Dầu Tiếng	97	14	14,43%	83	85,57%	91
8	Thuận An	32	4	12,50%	28	87,50%	15
9	Bắc Tân Uyên	36	3	8,33%	33	91,67%	20

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Qua giám sát, Ban kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện đầu tư, xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh còn một số tồn tại, hạn chế sau:

1. Công tác lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch chung đô thị trên địa bàn tỉnh có nội dung về quy hoạch khung hạ tầng giao thông với chất lượng không cao. Điều này được thể hiện qua kết quả có nhiều công trình, dự án hạ tầng giao

thông có trong quy hoạch nhưng chưa được thực hiện, trong khi đó, có nhiều công trình, dự án đã được thực hiện lại không có trong quy hoạch.

2. Các công trình, dự án theo quy hoạch của các Bộ, Ngành Trung ương trên địa bàn của tỉnh như các tuyến đường vành đai, đường Hồ Chí Minh, đường sắt... đã nhiều năm không triển khai thực hiện gây ảnh hưởng đến tình hình của các địa phương và đời sống của người dân trong vùng có dự án.

3. Trong triển khai thực hiện, một số công trình, dự án có trong quy hoạch chung đô thị nhưng chưa xây dựng báo cáo đề xuất và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; một số dự án gặp vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng dẫn đến nhiều năm chưa thi công được; một số dự án được thực hiện với chiều rộng mặt đường hẹp hơn so với quy hoạch và một số tuyến đường chưa tích hợp đồng bộ các chức năng của đường đô thị (vía hè, cây xanh, thoát nước, cấp nước, hạ tầng điện, thông tin...) có khả năng phải đầu tư bổ sung sau này, gây tốn kém ngân sách và lãng phí vốn đầu tư công.

4. Các công trình, dự án đường bộ được đầu tư trong các năm qua chưa quan tâm đến yếu tố “hiện đại”, “thông minh”; nhiều công trình, dự án hạ tầng giao thông thuộc đường thủy, đường sắt, sân bay được quy hoạch nhưng triển khai chậm, chưa có hoặc không có điều kiện thực hiện.

5. Tỉnh chưa quan tâm xây dựng các công trình hầm chui, cầu vượt tại các nút giao, nhất là các nút giao thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông vào giờ cao điểm; các địa phương còn hạn chế trong việc nghiên cứu, phát triển đồng bộ các đường nhánh dọc theo các tuyến đường trục được đầu tư mới, do đó, chưa khai thác hợp lý và phát huy tốt các lợi thế mang lại từ việc đầu tư và đưa vào sử dụng các tuyến đường trục.

6. Hiện nay, các công trình điều chỉnh hạ tầng giao thông của thành phố Hồ Chí Minh có liên quan đến giao thông của tỉnh như: Di dời bến xe Miền Đông về vị trí mới; tuyến metro Bến Thành - Suối Tiên sắp hoàn thành; dỡ bỏ cầu Bình Lợi cũ và cầu sắt Phú Long; ... đang đặt ra yêu cầu tỉnh phải tiếp tục nghiên cứu, bổ sung và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án hạ tầng giao thông kết nối phù hợp với tình hình mới.

### **C. KIẾN NGHỊ**

Qua giám sát, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh một số nội dung chủ yếu sau:

1. Chỉ đạo các ngành, địa phương rà soát, bổ sung, điều chỉnh danh mục các dự án, công trình thuộc khung hạ tầng giao thông của các đô thị, phân công các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm nghiên cứu, tham mưu các công trình, dự án khung hạ

tăng giao thông để đưa vào quy hoạch tỉnh đến năm 2030, tầm nhìn đến 2050 theo hướng đồng bộ và đa dạng hóa các loại hình giao thông.

2. Kiến nghị Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương có liên quan khởi động thực hiện các công trình, dự án hạ tầng giao thông do Trung ương quy hoạch trên địa bàn của tỉnh.

3. Chỉ đạo, phân công các cơ quan chức năng xây dựng báo cáo đề xuất và phê duyệt chủ trương đầu tư đối với các dự án, công trình đã được quy hoạch, tập trung tháo gỡ khó khăn đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình, dự án, nhất là các dự án hạ tầng kết nối với mạng lưới giao thông vùng trên địa bàn thành phố Dĩ An.

4. Trong việc thi công các tuyến đường mới cần quan tâm thực hiện đúng với quy mô được quy hoạch, thiết kế công trình có yếu tố thông minh, hiện đại và có sự tích hợp đồng bộ các chức năng, các hạng mục của đường đô thị.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tham mưu xúc tiến việc xây dựng các công trình hầm chui, cầu vượt tại các nút giao, nhất là các nút giao thường xuyên xảy ra ùn tắc giao thông, đồng thời, nghiên cứu, phát triển đồng bộ các đường nhánh dọc theo các tuyến đường trục được đầu tư mới để phát huy tốt các lợi thế mang lại từ việc đầu tư và đưa vào sử dụng các tuyến đường trục.

6. Xem xét kiến nghị của UBND các huyện, thị xã, thành phố (*phụ lục kèm theo*).

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả đầu tư xây dựng hệ thống khung hạ tầng kỹ thuật giao thông trên địa bàn tỉnh Bình Dương./.

***Nơi nhận:***

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thành phần Đoàn giám sát;
- Các đơn vị chịu sự giám sát;
- Ban KT-NS HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo VP;
- Phòng Tổng hợp (3);
- Lưu: VT, Phương.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH  
TRƯỞNG BAN**

**Nguyễn Tâm Dương**